

Bản án số: **66/2017/HSST**.

Ngày 11/10/2017.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN XUYỀN MỘC- TỈNH BÀ RỊA VŨNG TÀU

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Hữu Nghĩa.
- Các Hội thẩm nhân dân: Bà Phùng Thị Khánh Vân – Cán bộ hưu trí và bà Nguyễn Thị Nga – Cán bộ hưu trí.
- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Hoàng Thị Thành – Cán bộ Tòa án nhân dân huyện M.
- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện M tham gia phiên tòa: Ông Võ Danh - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 10 năm 2017, tại TAND huyện M, xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hình sự thụ lý số: 60/2017/TLST-HS ngày 21/9/2017 đối với bị cáo:

Lê Thanh T; Sinh năm 1987 tại Bà Rịa Vũng Tàu ; Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú: Tổ 6, ấp B 3, xã C, huyện M, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu; Trình độ học vấn lớp 12; Nghề nghiệp: Làm nghề biển; Là con ông Lê Thanh H và bà Mai Thị Th, vợ là Võ Thị H, có 2 con (Sinh năm 2010 và 2015);

Bị cáo T bị bắt ngày 04/6/2017, đang bị tạm giam, có mặt tại phiên tòa.

* Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

- Bà Lê Thị Th, sinh năm 1990. (Vắng mặt).

Địa chỉ: ấp 4, xã R, huyện M, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Bị cáo **Lê Thanh T** bị Viện Kiểm Sát Nhân Dân huyện M - tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Lê Thanh T là đối tượng nghiện ma túy, khoảng 11 giờ ngày 03/4/2017, T mua 5 gói ma túy đá với giá 500.000 đồng của một đối tượng không rõ lai lịch, có tên là Sư Phụ ở xã Láng Dài, huyện Đất Đỏ. Sau đó thuê phòng tại Nhà nghỉ M ở ấp X, xã C, huyện M, tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu để ở chung với bạn gái tên là Lê Thị Th, sinh năm 1990, thường trú tại ấp 4, xã R, huyện M. Tại đây T đã sử dụng hết 3 gói, 01 gói T chia làm 2 gói nhỏ cất giấu trên rèm cửa sổ phòng nghỉ để sử dụng; Khoảng 9 giờ ngày 04/6/2017 Nguyễn Văn Q là bạn cùng sử dụng ma túy, tới gọi T hỏi mua 200.000 đồng ma túy đá, T đồng ý bán cho Q một gói còn lại với giá 200.000 đồng, nhưng hai người vừa giao nhận tiền và ma túy thì bị Bộ đội Biên phòng – Đồn Biên phòng C bắt quả tang, thu giữ của Nguyễn Văn Q một gói Nylon

bên trong có chất tinh thể không màu, trong suốt mà Q vừa mua của T; thu giữ của T 01 điện thoại Samsung có Sim số 0979030206, 200.000 đồng là tiền T vừa bán ma túy cho Q mà có và 02 gói ma túy T cất giấu trên rèm cửa sổ phòng nghỉ số 4.

Khi làm việc với Đoàn Biên phòng C, T khai nhận ngoài lần bán ma túy nêu trên, T còn bán ma túy cho Q 02 lần khác, mỗi lần 01 gói ma túy đá với số tiền là 200.000 đồng. Sau khi vụ án được chuyển tới Cơ quan CSĐT Công an huyện M để điều tra xử lý theo quy định, thì T cho rằng khi mới bị bắt, bị cáo còn trong tình trạng say thuốc nên cán bộ Đoàn Biên phòng nói Q khai nhận đã mua ma túy của bị cáo hai lần nên bị cáo đã khai theo lời khai của Q, lời khai của bị cáo tại Đoàn Biên phòng là không chính xác.

Căn cứ Kết luận giám định số 112/GĐ-PC54 ngày 26/6/2017 của Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu thì gói kết tinh không màu, trong suốt thu giữ của Nguyễn Văn Q có trọng lượng là 0,0845 gam, có methamphetamine; 02 gói ma túy thu giữ trên rèm cửa sổ của Lê Thanh T có trọng lượng là 0,1800 gam, có Methamphetamine.

Tại bản cáo trạng số 67/QĐ-KSĐT ngày 21/9/2017 của VKSND huyện M: truy tố bị cáo Lê Thanh T về tội: “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 điều 194 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện VKSND huyện M vẫn giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo T về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 194 của Bộ luật Hình sự, đồng thời đề nghị TAND huyện M xử phạt: bị cáo T từ 2 năm đến 2 năm 6 tháng tù.

Bị cáo T thừa nhận hành vi mua bán trái phép chất ma túy và xin được giảm nhẹ hình phạt.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa;

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Lê Thanh T thừa nhận hành vi bán 1 gói ma túy cho Nguyễn Văn Q và cất giữ 2 gói ma túy với mục đích sử dụng như bản cáo trạng của VKSND huyện M đã truy tố, lời khai của các bị cáo phù hợp với lời khai của Nguyễn Văn Q và các chứng cứ thu thập được qua quá trình điều tra, cho thấy: Bị cáo T mua ma túy với mục đích sử dụng, khi có người hỏi mua thì bị cáo bán lại. Vào buổi sáng ngày 03/4/2017, bị cáo T đã bán chất ma túy tổng hợp cho Nguyễn Văn Q và nhận số tiền 200.000 đồng. Theo kết quả giám định thì bị cáo T đã bán cho Nguyễn Văn Q chất ma túy tổng hợp Methamphetamine, trọng lượng 0,0845g (trong 1 gói ni lon). Do đó, bị cáo T phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và bị xử phạt theo khoản 1 điều 194 Bộ luật hình sự. Ngoài ra, bị cáo T cất giữ trong người của bị cáo lượng ma túy tổng hợp Methamphetamine trọng lượng 0,18 g (trong 2 gói ni lon) với mục đích sử dụng, đã bị Công an huyện M xử lý hành chính là phù hợp.

Hành động phạm tội của các bị cáo Lê Thanh T xâm phạm quyền quản lý của nhà nước đối với chất gây nghiện, tác động xấu đến trật tự trị an tại địa phương. Xét thấy cần xử phạt bị cáo bằng hình phạt tù tương xứng với tính chất của hành vi phạm tội, hậu quả đã xảy ra, để giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

Tuy nhiên, qua vụ án này, xét thấy: Bị cáo thuộc thành phần lao động, có nhân thân tốt, đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Bị cáo là lao động chính trong gia đình, có 2 con còn nhỏ; Bị cáo có ông bà nội là người có công với nhà nước được tặng thưởng quân chương kháng chiến, huy chương kháng chiến. Nên cân nhắc các tình tiết nêu trên để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Về vật chứng trong vụ án:

- 01 điện thoại di động hiệu samsung, số Emei: 351794/06/220328/9, là tài sản của bà Lê Thị Th cho bị cáo mượn sử dụng, bà Th không biết bị cáo dùng vào việc phạm tội, công cụ bị cáo dùng thực hiện tội phạm. Nên hoàn trả cho bà Th vật chứng này.

- Số tiền 200.000 đồng do bị cáo T phạm tội mà có. Nên tịch thu vật chứng này sung quỹ nhà nước.

- 01 sim điện thoại số 0979030206 là công cụ bị cáo dùng thực hiện tội phạm. Nên tiêu hủy vật chứng này.

- 02 phong bì đã được niêm phong có số thứ tự 01 và 02, bên trong có ma túy còn lại sau kết luận giám định Số 112/GĐ-PC54 ngày 26/6/2017 của Công an tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu. Đây là chất ma túy mà bị cáo dùng vào việc phạm tội, nên tiêu hủy các vật chứng này.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1/-Tuyên bố: Bị cáo Lê Thanh T phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

2/- Áp dụng khoản 1 điều 194, điểm p khoản 01, khoản 2 điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999:

Xử phạt bị cáo Lê Thanh T 2 (Hai) năm tù;

Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 04/6/2017.

3/- Áp dụng điều 41 Bộ luật hình sự, điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự năm 1999, xử lý vật chứng như sau:

- Tịch thu sung quỹ nhà nước vật chứng do bị cáo Lê Thanh T giao nộp gồm: Số tiền 200.000 đồng.

- Tiêu hủy vật chứng do bị cáo Lê Thanh T giao nộp gồm: 01 sim điện thoại số 0979030206.

- Tịch thu và tiêu hủy 02 phong bì đã được niêm phong có số thứ tự 01 và 02, bên trong có ma túy còn lại sau Kết luận giám định Số 112/GĐ-PC54 ngày 26/6/2017 của Công an tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu;

- Hoàn trả cho bà Lê Thị Th 01 điện thoại di động hiệu Samsung, số Emei 351794/06/220328/9.

Các vật chứng nêu trên được Chi cục thi hành án dân sự huyện M tạm giữ theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 21/9/2017.

4/- Về án phí: Bị cáo Lê Thanh T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5/- Bị cáo và đương sự có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận bản án hoặc bản án được niêm yết, để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu xét xử phúc thẩm./.

*** Nơi nhận:**

- TAND Tỉnh BRVT;
- VKSND Tỉnh BRVT;
- Sở tư pháp Tỉnh BRVT;
- VKSND H. M;
- Chi cục THA-DS H. M;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Hữu Nghĩa